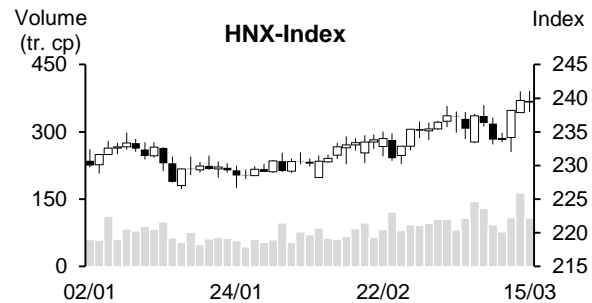
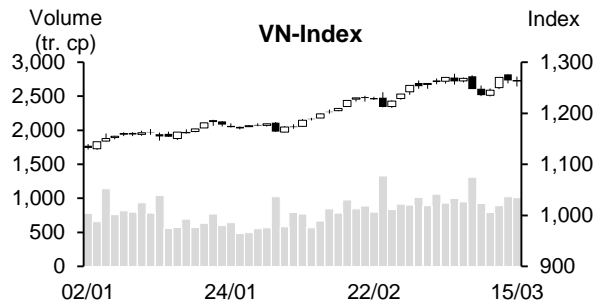


Ngày	Thứ 2 11/03	Thứ 3 12/03	Thứ 4 13/03	Thứ 5 14/03	Thứ 6 15/03	Trung bình
VN-Index	1,235.49	1,245.00	1,270.51	1,264.26	1,263.78	1,255.81
Thay đổi +/-	-11.86	9.51	25.51	-6.25	-0.48	3.29
Thay đổi %	-0.95%	0.77%	2.05%	-0.49%	-0.04%	0.27%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	923.14	792.54	890.65	1,021.71	1,009.20	927.45
GTGD khớp lệnh (tỷ VND)	22,559.69	19,812.30	23,594.63	26,805.57	26,052.76	23,764.99
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	244.01	-172.53	-464.05	-911.36	-1,305.24	-521.83
VN30	1,235.12	1,242.23	1,272.28	1,260.32	1,256.42	1,253.27
Thay đổi +/-	-15.08	7.11	30.05	-11.96	-3.90	1.24
Thay đổi %	-1.21%	0.58%	2.42%	-0.94%	-0.31%	0.11%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	284.70	232.08	228.41	258.85	260.82	252.97
GTGD khớp lệnh (Tỷ VND)	9,035.75	7,560.85	8,209.83	9,245.00	8,777.05	8,565.69
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	3.35	-202.64	-396.24	-611.66	-1,055.22	-452.48
HNX-Index	233.84	234.03	238.20	239.68	239.54	237.06
Thay đổi +/-	-2.48	0.19	4.17	1.48	-0.14	0.64
Thay đổi %	-1.05%	0.08%	1.78%	0.62%	-0.06%	0.27%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	92.67	76.48	107.81	163.78	107.44	109.64
GTGD khớp lệnh (Tỷ VND)	1,920.97	1,590.81	2,203.14	3,463.07	2,227.62	2,281.12
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	-151.99	-16.04	-41.31	103.25	17.93	-17.63



### ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

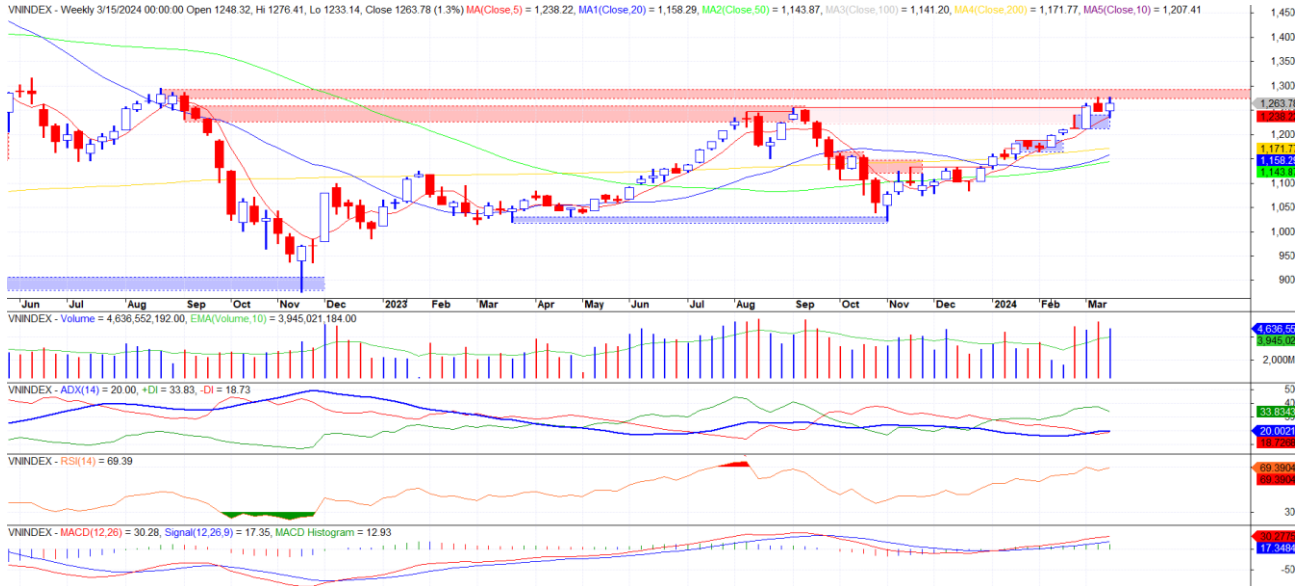
Thị trường đảo chiều tăng điểm trở lại trong một tuần giao dịch đầy biến động. Mặc dù chỉ có 2/5 phiên đóng cửa trong sắc xanh, VN-Index đã lấy lại toàn bộ mức điểm đã mất trong tuần điều chỉnh trước đó. Đáng chú ý, dẫn đầu đà tăng của chỉ số trong tuần qua không phải là những nhóm ngành trụ cột quen thuộc như ngân hàng, bất động sản mà thay vào đó là nhóm cao su, công nghệ, dầu khí. Bên cạnh đó, dòng tiền cũng có xu hướng lan tỏa mạnh mẽ đến các nhóm vốn hóa vừa và nhỏ, điển hình như xây dựng, vận tải biển, khu công nghiệp, dệt may, thủy sản, ... Thanh khoản giảm nhẹ so với tuần trước đó, chủ yếu do dòng tiền suy yếu ở nhóm cổ phiếu VN30. Về giao dịch của khối ngoại, áp lực bán ròng bất ngờ gia tăng khá mạnh trong tuần qua, đặc biệt là phiên bán vào ngày thứ sáu do sự việc cơ cấu của các quỹ ETF ngoại.

### GÓC NHÌN KỸ THUẬT

VN-Index đã có tuần tăng trở lại. Tín hiệu không tiếp tục cho thấy áp lực bán tháo theo sau phiên giảm mạnh cuối tuần trước đó mà áp lực bán giảm đi khi về vùng cầu 1210-1240. Tại đây chỉ số đã có diễn biến hồi trở lại, nhưng với lực cầu không quá mạnh, chúng tôi có phần nghi ngờ đây có thể là nhịp hồi tạo đỉnh hai. Với tín hiệu áp lực bán không mạnh trong phiên cuối tuần, chỉ số có thể còn tiếp tục tăng thêm vài phiên để vào lại vùng cung 1275-1300. Cần quan sát lực cầu ở những phiên tăng này. Nếu cầu yếu thì có thể sớm gặp áp lực giảm trở lại, nếu giảm mạnh kèm khối lượng cao thì khả năng là tín hiệu xác nhận đỉnh hai; trường hợp nếu cầu mạnh và chỉ số vượt hẳn 1300 thì có thể còn lên vùng 1330-1370.

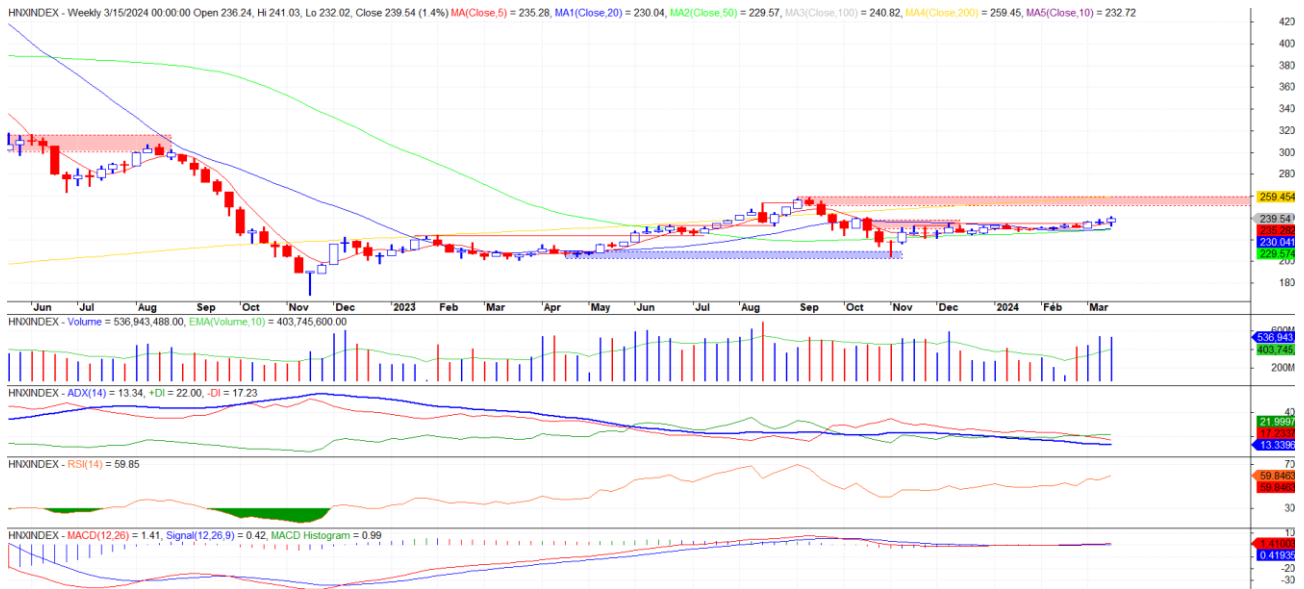
Nhìn chung, chúng tôi vẫn cho rằng thị trường đang trong vùng rủi ro, sóng tăng trung hạn nhiều tháng qua khả năng đang vào giai đoạn cuối.

### VN-Index



HNX-Index cũng có tuần tăng điểm sau tuần giằng co trước đó. Trên đồ thị ngày, sau hai phiên giảm nhẹ đầu tuần và vẫn giữ được chùm MA hỗ trợ ở 230-235 thì chỉ số đã có diễn biến hồi khá tốt về cuối tuần, vượt đỉnh 239 của nhịp chỉnh ngắn. Tín hiệu này cho khả năng xu hướng tăng có thể còn tiếp diễn, kỳ vọng hướng về được vùng cung 250-260.

### HNX-Index



Nhìn chung, hai chỉ số đều có diễn biến tăng trong tuần qua, trong khi VN-Index đang trong vùng rủi ro thì HNX-Index có phần tích cực hơn khi vẫn còn khả năng tăng điểm Chúng tôi coi trọng tín hiệu VN-Index hơn, do đó chiến lược chung nên ưu tiên thiên về phòng thủ, giữ tỷ trọng ở mức an toàn, cân nhắc kỹ vị thế mua mới, chỉ mua với tỷ trọng thấp/trung bình để hạn chế rủi ro. Các nhóm Midcap có thể vẫn sẽ được dòng tiền hướng tới trong lúc nhóm Ngân hàng điều chỉnh, chú ý các nhóm/cổ phiếu chưa tăng nhiều như Thủy sản, Dệt may, Dầu khí, BĐS, Cảng biển, Chứng khoán, Khu công nghiệp.

Bản tin này được cung cấp bởi CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

**THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG****TOP 5 KHỐI LƯỢNG KHỚP LỆNH**

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	KL KL (cp)
VIX	20,800	6.94%	177,911,558
VND	23,550	0.21%	173,536,537
HPG	30,100	-0.66%	156,598,882
DIG	28,500	7.34%	152,548,488
SSI	37,800	2.72%	149,944,739

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	KL KL (cp)
SHS	19,100	3.24%	169,553,903
CEO	22,100	1.84%	55,862,110
PVS	37,900	1.88%	43,305,023
MBS	29,700	3.85%	27,833,385
IDC	59,800	3.46%	16,440,056

**TOP 5 GIÁ TRỊ KHỚP LỆNH**

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	GT KL (tỷ VND)
SSI	37,800	2.72%	5,600.4
HPG	30,100	-0.66%	4,746.6
DIG	28,500	7.34%	4,211.7
VND	23,550	0.21%	4,029.0
VIX	20,800	6.94%	3,532.6

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	GT KL (tỷ VND)
SHS	19,100	3.24%	3,145.1
PVS	37,900	1.88%	1,617.0
CEO	22,100	1.84%	1,221.2
IDC	59,800	3.46%	982.3
MBS	29,700	3.85%	802.0

**THỐNG KÊ TÁC ĐỘNG CHỈ SỐ****TOP 5 TÁC ĐỘNG TĂNG INDEX**

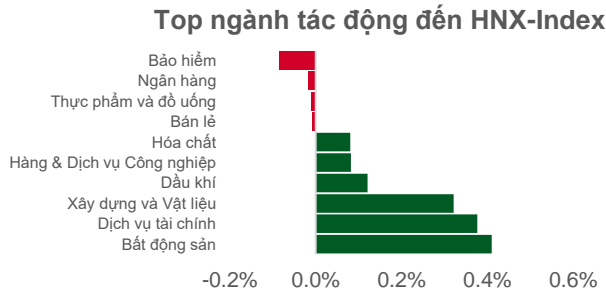
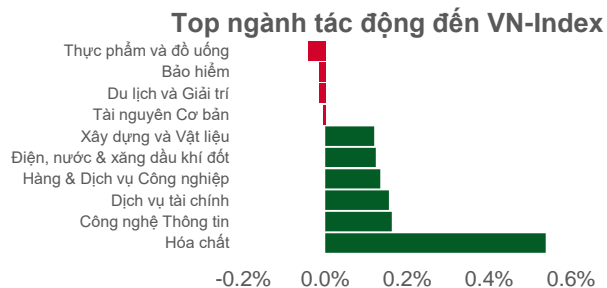
HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
GVR	34,600	19.31%	0.45%
FPT	116,000	5.45%	0.15%
GAS	82,300	3.52%	0.13%
BID	52,200	2.15%	0.12%
VTP	94,100	43.88%	0.07%

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
IDC	59,800	3.46%	0.22%
VCS	71,000	5.81%	0.20%
SHS	19,100	3.24%	0.16%
MBS	29,700	3.85%	0.16%
PVS	37,900	1.88%	0.11%

**TOP 5 TÁC ĐỘNG GIẢM INDEX**

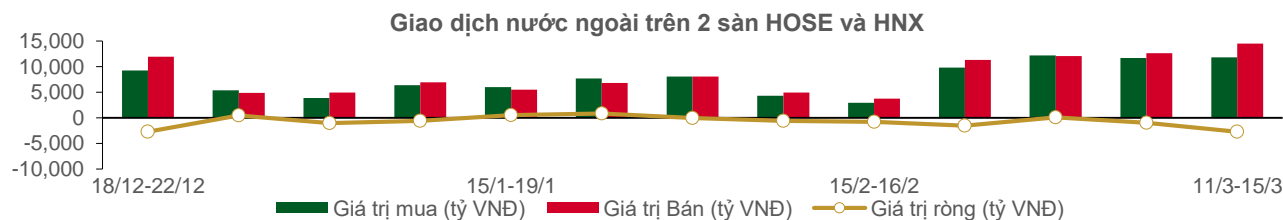
HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
VCB	94,000	-1.16%	-0.12%
SAB	58,000	-3.33%	-0.05%
VPB	18,650	-1.84%	-0.05%
BCM	67,500	-2.60%	-0.04%
VIC	44,400	-0.89%	-0.03%

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
PRE	18,000	-9.09%	-0.06%
PTI	35,500	-2.74%	-0.03%
NTP	45,100	-1.10%	-0.02%
KSV	29,100	-1.02%	-0.02%
KSF	40,400	-0.49%	-0.02%



## THỐNG KÊ GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI

Sàn GD	KL nước ngoài mua (tr. cp)	GT nước ngoài mua (tỷ VND)	KL nước ngoài bán (tr. cp)	GT nước ngoài bán (tỷ VND)	KL mua/ròng (tr. cp)	GT mua/bán ròng (tỷ VND)
HOSE	339.17	11,346.03	432.26	13,955.18	-93.09	-2,609.15
HNX	17.11	460.77	21.48	548.92	-4.37	-88.15
<b>Tổng 2 sàn</b>	<b>356.28</b>	<b>11,806.80</b>	<b>453.74</b>	<b>14,504.10</b>	<b>-97.46</b>	<b>-2,697.31</b>



### TOP 5 MUA RÒNG CỦA KHỐI NGOẠI

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
FTS	64,000	3,208,904	201.38
EIB	17,850	11,021,527	201.21
KDH	37,200	3,354,507	124.05
SSI	37,800	2,889,348	111.82
DIG	28,500	2,769,675	80.72

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
IDC	59,800	476,770	27.77
DTD	31,000	782,750	23.77
TIG	13,600	391,270	5.60
VGS	27,000	153,400	3.69
GKM	33,000	108,000	3.29

### TOP 5 BÁN RÒNG CỦA KHỐI NGOẠI

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
VNM	68,800	-7,570,988	-531.79
VHM	42,400	-8,735,847	-375.10
MWG	47,350	-6,183,325	-290.55
MSN	78,500	-3,382,413	-267.49
SBT	12,600	-19,339,317	-241.01

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
PVS	37,900	-1,752,500	-61.65
CEO	22,100	-2,061,876	-44.48
SHS	19,100	-1,730,943	-26.91
TNG	22,400	-315,300	-7.00
BVS	32,700	-133,600	-4.48

### **Đảm bảo phân tích**

Báo cáo được thực hiện bởi Phạm Quang Chương, chuyên viên phân tích – Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng. Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

### **Miễn trừ trách nhiệm**

Thông tin này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của nó. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của chúng tôi vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tầng 21, Phú Mỹ Hưng Tower, 08 Hoàng Văn Thái, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5479

Fax: (84-28) 5 413 5472

Customer Service: 1900 25 23 58

Call Center: (84-28) 5 413 5488

E-mail: [info@phs.vn](mailto:info@phs.vn) / [support@phs.vn](mailto:support@phs.vn)

Web: [www.phs.vn](http://www.phs.vn)

#### **PGD Phú Mỹ Hưng**

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên,  
Phường Tân Phú, Quận 7,  
Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5478

Fax: (84-28) 5 413 5473

#### **Chi nhánh Quận 3**

Tầng 4 & 5, D&D Tower, 458  
Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 2,  
Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

#### **Chi nhánh Thanh Xuân**

Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04  
Hoàng Đạo Thúy, Phường Trung  
Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

#### **Chi nhánh Tân Bình**

Tòa nhà Park Legend, 251 Hoàng Văn  
Thụ, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp.  
HCM.

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415

#### **Chi nhánh Hà Nội**

Tầng 5, Tòa nhà Vinafor,  
127 Lò Đúc, Quận Hai Bà Trưng,  
Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3 933 4566

Fax: (84-24) 3 933 4820

#### **Chi nhánh Hải Phòng**

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần  
Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải  
Phòng

Điện thoại: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

#### **Chi nhánh Quận 1**

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby,  
81-83-83B-85 Hàm Nghi,  
Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1,  
Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 535 6060

Fax: (84-28) 3 535 2912